

Số: /KH-HĐPH

Lai Châu, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra và tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nắm bắt tình hình và kết quả thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của các ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở đề ra phương hướng, nhiệm vụ và chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong thời gian tiếp theo.

Gắn công tác kiểm tra với việc tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện. Tìm ra những mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật điển, có tính sách tạo và hiệu quả cần được nhân rộng.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra phải được thực hiện khách quan, nghiêm túc, toàn diện đúng nội dung, tiến độ của Kế hoạch, đảm bảo phục vụ có hiệu quả cho việc chỉ đạo, quản lý công tác PBGPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trong thời gian tiếp theo.

Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra và tự kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương của kế hoạch kiểm tra.

Các thành viên đoàn kiểm tra tham gia đầy đủ, đúng thành phần.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra, đánh giá tình hình và kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

a. Kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Kiểm tra việc tổ chức quán triệt và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b. Kiểm tra kết quả đạt được:

- Việc củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện, việc củng cố, kiện toàn, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở...

- Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Các chương trình, Đề án, Kế hoạch PBGDPL đã được ban hành.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các đối tượng đặc thù.

2. Công tác phối hợp trong công tác PBGDPL.

3. Kinh phí phục vụ công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

4. Kiến nghị, đề xuất.

Từ những kết quả đã đạt được và những thuận lợi, khó khăn trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, báo cáo, đề xuất, kiến nghị những giải pháp để khắc phục trong thời gian tới.

(có Đề cương báo cáo kèm theo)

III. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Kiểm tra trực tiếp

a) Thành lập đoàn kiểm tra

Hội đồng phối hợp PBGDPL thành lập 02 đoàn kiểm tra:

- *Đoàn thứ nhất:* Kiểm tra tại huyện Mường Tè.

Trưởng đoàn là đồng chí lãnh đạo Sở Tư pháp; các thành viên gồm: Lãnh đạo Hội Luật gia; lãnh đạo Thanh tra tỉnh.

- *Đoàn thứ hai:* Kiểm tra tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh.

Trưởng đoàn là đồng chí lãnh đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; các thành viên gồm: Lãnh đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Phương pháp kiểm tra:

- Tại cấp huyện: Đoàn kiểm tra sẽ làm việc với Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện và đi kiểm tra thực tế từ 01 đến 02 cơ sở cấp xã, từ 01 đến 02 cơ quan cấp huyện (trực tiếp kiểm tra hồ sơ lưu trữ về việc triển khai thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở tại Phòng Tư pháp, cơ quan và hồ sơ lưu trữ tại UBND cấp xã...) sau đó họp đánh giá, kết luận.

- Tại các đơn vị cấp tỉnh: Đoàn kiểm tra làm việc với lãnh đạo đơn vị và một số thành phần khác (do đơn vị bố trí); nghe Báo cáo của đơn vị, sau đó đánh giá, kết luận. Đoàn kiểm tra có thể trực tiếp đến kiểm tra tại cơ quan trực thuộc, kiểm tra hồ sơ lưu trữ về việc triển khai công tác PBGDPL ở đơn vị.

c) Thời gian kiểm tra

Từ ngày 05/9/2020 đến 25/9/2020, thời gian cụ thể do Trưởng đoàn kiểm tra thống nhất với Chủ tịch UBND huyện và Thủ trưởng các cơ quan được kiểm tra. Trưởng đoàn thông báo cho các địa phương, cơ quan biết lịch kiểm tra chậm nhất trước 05 ngày tiến hành kiểm tra.

Kết thúc đợt kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra Thông báo kết quả kiểm tra tới các địa phương, cơ quan được kiểm tra; đồng thời, gửi Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh trước ngày 30/9/2020.

d) Trưởng đoàn kiểm tra sử dụng con dấu của cơ quan trong thực hiện kiểm tra.

2. Tự kiểm tra công tác PBGDPL tại địa phương, cơ quan, đơn vị

Các sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp nhà nước không thuộc đối tượng kiểm tra trực tiếp sẽ tiến hành tự kiểm tra, báo cáo kết quả bằng văn bản về Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL tỉnh (qua cơ quan thường trực là Sở Tư pháp) trước ngày 15/9/2020.

3. Thời gian chốt số liệu báo cáo kiểm tra

Tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 15/8/2020.

IV. KINH PHÍ

- Kinh phí kiểm tra trực tiếp: Sử dụng nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp cho Sở Tư pháp.

- Kinh phí tự kiểm tra: Các cơ quan, đơn vị, địa phương tự đảm bảo kinh phí theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Trình Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra.

- Đôn đốc, hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ, mục đích, yêu cầu và nội dung của Kế hoạch này.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra với Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh sau khi kết thúc hoạt động kiểm tra.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra về Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (Sở Tư pháp).

Các sở, ngành, UBND cấp huyện thuộc đối tượng kiểm tra trực tiếp tiến hành tự kiểm tra tại đơn vị, địa phương, xây dựng báo cáo và chuẩn bị các nội dung cần thiết khi có thông báo yêu cầu kiểm tra của Đoàn kiểm tra.

3. Trưởng Đoàn kiểm tra:

- Thống nhất cụ thể thời gian kiểm tra với Chủ tịch UBND huyện Mường Tè, Thủ trưởng các đơn vị được kiểm tra. Bố trí phương tiện phục vụ Đoàn kiểm tra.

- Thông báo kết quả kiểm tra cho địa phương, đơn vị và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh. Đề nghị các thành viên Hội đồng, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng PBGDPL tỉnh (*Số điện thoại: 0213.3874666*) để được phối hợp, xử lý./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các thành viên Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (03);
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh;
- Lưu VT, HĐ, NC.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Tống Thanh Hải**

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO KIỂM TRA CÔNG TÁC PBGDPL NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-HĐPH, ngày tháng năm 2020 của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh)

I. CÔNG TÁC THAM MƯU BAN HÀNH VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.

1. Công tác tham mưu ban hành văn bản triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020.

2. Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện trong xây dựng văn bản phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Công tác tham mưu hoặc trực tiếp ban hành văn bản triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án sau:

- Quyết định số 719/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

- Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020;

- Kế hoạch số 1304/KH-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về triển khai thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 30/3/2018 về tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010- 2015” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 30/3/2018 triển khai thực hiện đề án Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch 1466/KH-UBND ngày 26/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh;

- Các chương trình, đề án, kế hoạch khác do bộ, ngành trực thuộc chỉ đạo triển khai thực hiện.

(Nêu rõ số, ngày, tháng, năm ban hành; cơ quan ban hành; nội dung ban hành)

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức và đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng phối hợp PBGDPL

Công tác củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản liên quan (nêu rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định, số lượng thành viên);

Công tác kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, công chức làm công tác pháp chế; hòa giải viên; tuyên truyền viên...(nêu rõ số lượng, chất lượng);

- Đối với cấp huyện công tác củng cố, kiện toàn thành lập Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật (nêu rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định, số lượng thành viên).

2. Các hình thức, biện pháp PBGDPL, nội dung tuyên truyền PBGDPL, trong đó đánh giá hình thức PBGDPL mới, đạt hiệu quả trong thực tiễn (có số liệu cụ thể) bao gồm:

- Tuyên truyền miệng (tổng số Hội nghị được mở, số lượng văn bản pháp luật, số lượt người học tập).

- Công tác biên soạn tài liệu, đề cương, tờ gấp có nội dung pháp luật (số lượng phát hành, số văn bản pháp luật thuộc các lĩnh vực được biên soạn).

- Tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (nội dung, thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài được đăng).

- Kết quả PBGDPL tại các trường học; phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù.

- Tuyên truyền thông qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật: (Số cuộc thi, tên cụ thể từng cuộc thi, số lượng bài dự thi tham gia).

- Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kết quả công tác phối hợp để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Kết quả lồng ghép PBGDPL thông qua hoạt động điều tra, truy tố... Các hình thức PBGDPL khác như trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, ký cam kết không vi phạm pháp luật, giao lưu văn hóa, văn nghệ....

- Xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật cấp xã; tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị, trường học (số lượng tủ sách, số lượng đầu sách pháp luật, đối tượng tìm hiểu sách, số lượt khai thác)

- Các hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật mới, sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với đặc thù của từng địa phương, đơn vị những cách làm hay, mô hình mới.

Đánh giá: Nội dung pháp luật lựa chọn để tuyên truyền có được thực hiện đầy đủ, kịp thời, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn hay không? Đã chú trọng phổ biến các quy định pháp luật liên quan mật thiết đến đời sống người dân, đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa? ...

3. Kết quả thực hiện các Chương trình, Kế hoạch triển khai các Đề án về Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nội dung của các chương trình, đề án, kế hoạch đã được Trung ương và địa phương phê duyệt, báo cáo kết quả triển khai thực hiện đối với các chương trình, kế hoạch, đề án hoặc một số nội dung trong chương trình, kế hoạch, đề án được trung ương hoặc địa phương giao chủ trì triển khai thực hiện, trọng tâm là: Quyết định số 719/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

- Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện Đề án tập trung báo cáo vào các nội dung sau:

- + Công tác chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn triển khai thực hiện
- + Tình hình thực hiện (Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật).
- + Các nội dung, hình thức đã thực hiện năm 2020
- + Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm.
- + Các giải pháp, biện pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn. ...

4. Công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo tình hình triển khai công tác hòa giải ở cơ sở với những nội dung sau:

a) Công tác hòa giải ở cơ sở

- Việc phổ biến, quán triệt pháp luật về hòa giải ở cơ sở.
- Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện ở địa phương;
- Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.
- Công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên, tập huấn viên hòa giải.
- Biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở.
- Hoạt động hòa giải ở cơ sở (số vụ việc thụ lý hòa giải, số vụ việc hòa giải thành)
- Kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở (Tổng kinh phí hỗ trợ tổ hòa giải sinh hoạt; kinh phí hỗ trợ các vụ việc hòa giải ở cơ sở).
- Việc tham gia thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận theo quy định của pháp luật.

b) Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
- Các giải pháp duy trì và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.
- Khó khăn, vướng mắc trong triển khai, thực hiện.

5. Công tác kiểm tra

Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất; đôn đốc việc thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

6. Kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

- Kinh phí hành năm nhà nước cấp cho ngành, địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã) cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật.
- Nguồn kinh phí khác (tài trợ của tổ chức quốc tế, hỗ trợ của doanh nghiệp, đóng góp của cá nhân, tổ chức,...).
- Bố trí kinh phí về chi cho một số hoạt động có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định liên quan.

III. ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá, nhận xét qua công tác kiểm tra

- Đánh giá chung về ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân; sự quan tâm tạo điều kiện của cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể đối với công tác PBGDPL;
- Tác động của hoạt động PBGDPL đối với đời sống xã hội, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.
- Những thuận lợi, khó khăn khi triển khai thực hiện.

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân (khách quan, chủ quan).

3. Kiến nghị, đề xuất.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO.

Ghi chú:

Các Kế hoạch, Quyết định được đăng tải trên trang thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Lai Châu: <http://pbgdpl.laichau.gov.vn/>